

TỈNH ỦY LÂM ĐỒNG
BAN TỔ CHỨC

*

Số ~~2045~~ 2045-CV/BTCTU

*Xây dựng báo cáo và biểu mẫu tổng kết
công tác tổ chức xây dựng Đảng năm 2019*

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Lâm Đồng, ngày 27 tháng 11 năm 2019

Kính gửi: - Ban Tổ chức các huyện uỷ, thành uỷ,
- Ban Tổ chức Đảng uỷ Khối các cơ quan, Đảng uỷ Khối
Doanh nghiệp,
- Các Đảng uỷ Công an, Quân sự, Trường Đại học Đà Lạt
và Viện nghiên cứu hạt nhân.

Thực hiện Công văn số 9805-CV/BTCTW, ngày 15/11/2019 của Ban Tổ chức Trung ương "về việc chuẩn bị nội dung tổng kết công tác tổ chức xây dựng Đảng năm 2019". Ban Tổ chức Tỉnh uỷ đề nghị Ban Tổ chức các huyện uỷ, thành uỷ, Đảng uỷ Khối các cơ quan, Đảng uỷ Khối Doanh nghiệp và các Đảng uỷ trực thuộc Tỉnh uỷ căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được giao xây dựng báo cáo tổng kết công tác tổ chức xây dựng Đảng năm 2019, phương hướng, nhiệm vụ năm 2020 và hoàn thành một số biểu mẫu thống kê cơ bản công tác tổ chức xây dựng Đảng năm 2019 với những nội dung như sau:

I. Đối với báo cáo tổng kết công tác tổ chức xây dựng Đảng

Báo cáo cần đánh giá tổng thể, khách quan, trung thực về kết quả, tình hình công tác tổ chức xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị; nhấn mạnh những kết quả đạt được, giới thiệu những sáng kiến, mô hình, cách làm mới, sáng tạo, hiệu quả trong công tác tổ chức xây dựng Đảng; những khó khăn, vướng mắc, tồn tại, hạn chế, yếu kém trong quá trình triển khai, tổ chức thực hiện ở địa phương, đơn vị. Cụ thể:

1. Các nhiệm vụ trọng tâm

- Cụ thể hóa và tổ chức thực hiện Nghị quyết Đại hội XII của Đảng và nghị quyết đại hội đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2015-2020.

- Thực hiện các nghị quyết Trung ương 4, khoá XI, khoá XII gắn với thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị; hướng dẫn cán bộ, đảng viên xây dựng cam kết, kế hoạch thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, quy định của Đảng; Công tác kiểm điểm, đánh giá, phân loại tập thể, cá nhân ban thường vụ gắn với Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII); tham mưu, chuẩn bị các nội dung gợi ý kiểm điểm của ban thường vụ cấp ủy các cấp đối với các tập thể, cá nhân năm 2019.

- Kết quả triển khai, thực hiện Nghị quyết Trung ương 6,7 khóa XII; Kết luận số 34-KL/TW của Bộ Chính trị gắn với thực hiện Nghị quyết 39-NQ/TW về tinh giản biên chế.

- Tăng cường tự kiểm tra, rà soát việc thực hiện công tác cán bộ.

- Tham mưu về công tác cán bộ và chuẩn bị đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội XIII của Đảng.

2. Các nhiệm vụ công tác thường xuyên

2.1. Rà soát, điều chỉnh, bổ sung chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị ở các cấp; triển khai xây dựng vị trí việc làm:

- Việc thực hiện các nghị quyết, kết luận, quy định của Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, của Tỉnh ủy về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế của các cơ quan trong hệ thống chính trị.

- Thực trạng biên chế, cơ cấu, chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; kết quả sắp xếp kiện toàn tổ chức bộ máy và tinh giản biên chế, cơ cấu lại tổ chức và đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan đảng, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội.

- Kết quả xây dựng vị trí việc làm trong các cơ quan đảng, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội theo Hướng dẫn số 04-HD/BTCTW gắn với thực hiện Nghị quyết 39-NQ/TW. Việc áp dụng Danh mục tạm thời vị trí việc làm, bản mô tả vị trí việc làm công chức ngành Tổ chức xây dựng Đảng.

- Kết quả rà soát, điều chỉnh, bổ sung về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy các địa phương, cơ quan, đơn vị và của toàn ngành Tổ chức xây dựng Đảng; việc sắp xếp tổ chức bộ máy, quy định chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan tương đồng trong hệ thống chính trị tại địa phương (nếu có)...

2.2. Triển khai đồng bộ các khâu trong công tác cán bộ từ công tác nhân sự thường xuyên đến công tác quản lý, đánh giá, bố trí, sử dụng, bổ nhiệm, quy hoạch, điều động, luân chuyển, đào tạo, bồi dưỡng và chính sách cán bộ; trong đó, tập trung đánh giá việc phân công bố trí, sắp xếp cán bộ diện Ban Thường vụ cấp ủy các cấp quản lý; việc rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ nhiệm kỳ 2015-2020 và quy hoạch cán bộ nhiệm kỳ 2020-2025; việc đào tạo, bồi dưỡng, thực hiện các chế độ chính sách cho cán bộ đương chức và nghỉ hưu, nâng lương trước, theo niên hạn, bảo vệ chăm sóc sức khỏe cán bộ và thăm hỏi ốm đau, tang lễ...

2.3. Công tác xây dựng, củng cố tổ chức cơ sở đảng và xây dựng đội ngũ đảng viên; trong đó, tập trung đánh giá: Việc cụ thể hoá và kết quả thực hiện Kế hoạch số 14-KH/TU, ngày 19/10/2016 "về nâng cao chất lượng tổ chức đảng, đảng viên giai đoạn 2016 - 2020"; xóa thôn, bản trắng đảng viên, giảm chi bộ sinh hoạt ghép; kết nạp đảng viên là chủ doanh nghiệp tư nhân, đảng viên vi phạm chính sách KHHGD được kết nạp lại, quần chúng vi phạm chính sách KHHGD, quần chúng có quan hệ hôn nhân với người nước ngoài; việc nâng cao chất lượng sinh hoạt đảng bộ, chi bộ và giải pháp đột phá, hiệu quả để nâng cao chất lượng sinh hoạt đảng; công tác quản lý cán bộ, đảng viên; việc nắm bắt diễn biến tư tưởng của cán bộ, đảng viên...

2.4. Công tác bảo vệ chính trị nội bộ: Trong đó, tập trung phối hợp giải quyết, xử lý, bố trí, sử dụng đối với cán bộ, đảng viên có vấn đề về chính trị trên cơ sở các quy định của Bộ Chính trị, nhất là nắm và giải quyết các trường hợp chính trị nội bộ tại địa phương, đơn vị; công tác thẩm tra, xác minh, thẩm định tiêu chuẩn chính trị phục vụ cho nhân sự Đại hội (*tổng số cán bộ, đảng viên được*

rà soát; Đã kết luận được bao nhiêu trường hợp...); việc nắm và giải quyết vấn đề chính trị hiện nay, kết hợp với việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khoá XII) của cán bộ, đảng viên và kết quả thực hiện quy chế phối hợp trong việc thực hiện công tác bảo vệ chính trị nội bộ trong năm 2019...

2.5. Công tác thông tin, tuyên truyền; trong đó, tập trung tuyên truyền, hưởng ứng Giải Búa Liềm vàng lần thứ ba - năm 2019; tuyên truyền về công tác tổ chức xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị...

2.6. Công tác xây dựng Ngành tổ chức xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh, toàn diện, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ được giao

- Công tác phối hợp trong và ngoài Ngành, công tác xây dựng nội bộ, đổi mới phương pháp, lề lối, tác phong làm việc gắn với cải cách hành chính.

3. Đề nghị các cơ quan, đơn vị giới thiệu những **sáng kiến, mô hình, cách làm mới** trong công tác tổ chức xây dựng Đảng tại các địa phương, cơ quan, đơn vị; đồng thời đánh giá sơ bộ kết quả đạt được từ việc thực hiện các mô hình này.

4. Trên cơ sở phân tích, đánh giá tình hình, kết quả thực hiện công tác tổ chức xây dựng Đảng, chỉ rõ nguyên nhân, rút ra bài học kinh nghiệm; đánh giá về công tác trao đổi, phối hợp giữa Ban Tổ chức Tỉnh uỷ với cơ quan tổ chức cấp ủy và Lãnh đạo cấp ủy các cấp; đồng thời nêu lên các đề xuất, kiến nghị của địa phương, cơ quan, đơn vị.

5. Dự báo tình hình chung; những thuận lợi, khó khăn; phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp thực hiện công tác tổ chức xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị trong năm 2020.

II. Đối với các biểu mẫu thống kê cơ bản về công tác tổ chức xây dựng Đảng

Đề kịp thời báo cáo Ban Tổ chức Trung ương và phục vụ công tác tổng kết Ngành; tránh trường hợp xây dựng hệ thống các mẫu biểu riêng phục vụ báo cáo Ngành như các năm, ảnh hưởng đến việc tổng hợp. Ban Tổ chức Tỉnh uỷ đề nghị các cơ quan, đơn vị thực hiện báo cáo theo biểu mẫu gửi kèm.

III. Hình thức, thời gian gửi báo cáo và biểu mẫu thống kê

1. Hình thức

Đề nghị các cơ quan, đơn vị gửi bằng văn bản và file mềm (file excel thống kê) vào địa chỉ: **quanhhthu@lamdong.gov.vn**

2. Thời gian

Đề nghị các cơ quan, đơn vị gửi báo cáo tổng kết năm và các biểu mẫu thống kê về Ban Tổ chức Tỉnh uỷ (qua Phòng Bảo vệ chính trị nội bộ và Tổng hợp) **chậm nhất ngày 05/12/2019. Đến hết thời gian quy định mà đơn vị nào chưa gửi xem như không thực hiện.**

3. Số liệu báo cáo tính đến ngày 31/10/2019.

Giao Phòng Bảo vệ chính trị nội bộ và Tổng hợp chủ trì, phối hợp với các phòng trực thuộc theo dõi, đôn đốc nhắc nhở các cơ quan, đơn vị gửi báo cáo và các biểu mẫu đảm bảo đúng nội dung và thời gian quy định; Phòng Bảo vệ chính trị nội bộ và Tổng hợp báo cáo, trình lãnh đạo ban cho ý kiến.

Nhận được Công văn này đề nghị Ban Tổ chức các huyện uỷ, thành uỷ, Đảng uỷ Khối các cơ quan, Đảng uỷ Khối Doanh nghiệp và các Đảng uỷ trực thuộc Tỉnh uỷ khẩn trương tổ chức thực hiện, trong quá trình thực hiện nếu gặp khó khăn, vướng mắc liên hệ Phòng Bảo vệ chính trị nội bộ và Tổng hợp để được hướng dẫn./.

Nơi nhận:

- Như trên,
- Các đ/c Lãnh đạo Ban,
- Các phòng,
- Lưu BVCTNB&TH.



TRƯỞNG BAN

Trần Duy Hùng

TỈNH ỦY/ĐẢNG ỦY...

BAN TỔ CHỨC

*

BIỂU SỐ 01:
THỐNG KÊ TỔ CHỨC CƠ SỞ ĐẢNG, ĐẢNG VIÊN
(Tính đến 31/10/2019)

Tiêu chí	Thực hiện
<i>1</i>	<i>2</i>
A - Đảng viên mới kết nạp	
Trong đó: 1. Kết nạp lại	
2. Nữ	
3. Dân tộc thiểu số	
4. Tôn giáo (người có đạo)	
5. Đoàn viên TNCS Hồ Chí Minh	
6. Chủ doanh nghiệp tư nhân	
7. Quần chúng vi phạm chính sách KHHGD	
8. Có quan hệ hôn nhân với người nước ngoài	
B - Đảng viên giảm trong kỳ	
Trong đó: 1. Từ trần	
2. Khai trừ	
3. Xóa tên	
Trong đó: Đảng viên dự bị	
4. Xin ra khỏi Đảng	
C - Tổng số đảng viên tính đến cuối kỳ báo cáo	
D. Số tổ chức cơ sở đảng có đến cuối kỳ báo cáo	
1. Tổ chức cơ sở đảng	
1.1 Đảng bộ cơ sở	
Trong đó: Có kết nạp đảng viên	
Không còn quần chúng	
1.2 Chi bộ cơ sở	
Trong đó: Có kết nạp đảng viên	
Không còn quần chúng	
2. Tổ chức đảng trực thuộc Đảng bộ cơ sở	
2.1 Đảng bộ bộ phận	
2.2 Chi bộ trực thuộc	

NGƯỜI LẬP BIỂU

.....,ngày...tháng...năm 2019

TRƯỞNG BAN

TỈNH ỦY/HUYỆN ỦY....
BAN TỔ CHỨC

**BIỂU SỐ 02: CƠ CẤU TỔ CHỨC VÀ CÁN BỘ LÃNH ĐẠO
NGÀNH TỔ CHỨC XÂY DỰNG ĐẢNG**

(Tính đến ngày 31/10/2019)

*

Nội dung	Thực hiện
A. Cơ cấu tổ chức	
1. Phòng trực thuộc cơ quan tổ chức cấp ủy trực thuộc trung ương	
Trong đó: Văn phòng	
Các phòng chuyên môn	
2. Số lượng cơ quan tổ chức cấp ủy cấp huyện	
B. Cán bộ lãnh đạo, quản lý	
1. Ban Tổ chức Tỉnh ủy, Cơ quan tổ chức cấp ủy trực thuộc Trung ương	
Cấp trưởng	
Cấp phó	
2. Phòng trực thuộc Ban Tổ chức Tỉnh ủy, Cơ quan tổ chức cấp ủy trực thuộc Trung ương	
Cấp trưởng	
Cấp phó	
3. Cơ quan Tổ chức cấp ủy cấp huyện	
Cấp trưởng	
Cấp phó	

, ngày... tháng... năm 2019

NGƯỜI LẬP BIỂU

TRƯỞNG BAN

TỈNH ỦY/HUYỆN ỦY....
BAN TỔ CHỨC

**BIỂU SỐ 03: KẾT QUẢ THỰC HIỆN MỘT SỐ THÍ ĐIỂM,
CHỦ TRƯỞNG THEO TÌNH THẦN NGHỊ QUYẾT SỐ 18-
NQ/TW HỘI NGHỊ TRUNG ƯƠNG 6 KHÓA XII
(Tính đến ngày 31/10/2019)**

STT	Nội dung	Tổng số đơn vị hành chính cấp huyện	Số đơn vị thực hiện		Số lượng lãnh đạo giảm		
			Cấp tỉnh	Cấp huyện	Cấp tỉnh		Cấp huyện
					Lãnh đạo sở và tương đương	Lãnh đạo cấp phòng và tương đương	Lãnh đạo cấp phòng và tương đương
1	Trưởng ban tuyên giáo đồng thời là giám đốc trung tâm bồi dưỡng chính trị cấp huyện						
2	Thí điểm trưởng ban dân vận đồng thời là chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp huyện						
3	Thí điểm trưởng ban dân vận đồng thời là chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp tỉnh						
4	Thí điểm trưởng ban tổ chức cấp ủy đồng thời là trưởng phòng nội vụ cấp huyện						
5	Thí điểm trưởng ban tổ chức cấp ủy đồng thời là giám đốc sở nội vụ cấp tỉnh						
6	Thí điểm chủ nhiệm ủy ban kiểm tra cấp ủy đồng thời là chánh thanh tra cấp huyện						
7	Thí điểm hợp nhất ban tổ chức cấp ủy với phòng nội vụ cấp huyện						
8	Thí điểm hợp nhất ban tổ chức cấp ủy với sở nội vụ cấp tỉnh						
9	Thí điểm hợp nhất cơ quan ủy ban kiểm tra cấp ủy với thanh tra cấp huyện						
10	Thí điểm hợp nhất cơ quan ủy ban kiểm tra cấp ủy với thanh tra cấp tỉnh						
11	Hợp nhất Ban Tuyên giáo với Ban Dân vận cấp ủy cấp huyện						

12	Hợp nhất Ban Tuyên giáo với Ban Dân vận và Trung tâm bồi dưỡng chính trị cấp ủy cấp huyện						
13	Hợp nhất văn phòng cấp ủy với văn phòng hội đồng nhân dân và ủy ban nhân dân cấp huyện ở những nơi có điều kiện						
14	Tổ chức cơ quan tham mưu giúp việc chung khối Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội cấp huyện						
15	Tổ chức cơ quan tham mưu giúp việc chung khối Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội cấp tỉnh						
16	Sắp xếp tổ chức đảng bộ khối doanh nghiệp cấp tỉnh						
16.1	<i>Tổ chức lại đảng bộ khối doanh nghiệp cấp tỉnh</i>						
16.2	<i>Hợp nhất đảng bộ khối doanh nghiệp với Đảng bộ Khối các cơ quan cấp tỉnh</i>						
16.3	<i>Giải thể đảng bộ khối doanh nghiệp cấp tỉnh</i>						
17	Bí thư cấp ủy đồng thời là chủ tịch hội đồng nhân dân cấp huyện						
18	Bí thư cấp ủy đồng thời là chủ tịch hội đồng nhân dân cấp xã						
19	Bí thư cấp ủy đồng thời là chủ tịch ủy ban nhân dân cấp huyện						
20	Bí thư cấp ủy đồng thời là chủ tịch ủy ban nhân dân cấp xã						

....., ngày tháng ... năm 2019
TRƯỞNG BAN

NGƯỜI LẬP BIỂU